BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 2697 /QĐ-BNN-XD	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
	Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2016

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 13314
Ngày: 04/7

	SAO GỬI
TRƯỞNG BAN	✓
PHÓ TRƯỞNG BAN	a Sơn
CÁC PHÒNG	TĐ
VP DỰ ÁN, CV:	Hằng
LƯU	✓

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu 18 tháng đầu – Phần do Ban Quản lý trung ương các dự án thủy lợi thực hiện, dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (ICRSL)

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ các nghị định: số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Quyết định số 1693/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án ICRSL do Ngân hàng Thế giới tài trợ;

Xét đề nghị của Ban Quản lý trung ương các dự án tại Tờ trình số 888/TTr-CPO-ICRSL ngày 02/6/2016;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình (kèm theo Báo cáo thẩm định số 974 /BC-XD-B2 ngày 24 /6/2016),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu 18 tháng đầu - Phần do Ban Quản lý trung ương các dự án thủy lợi thực hiện - dự án ICRSL với nội dung chi tiết như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Trưởng ban Quản lý trung ương các dự án thủy lợi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Kho Bạc NN TP Hà Nội;
- CPO (3b);
- Lưu: VT, Cục QLXDCT (HN, B2). 1147

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Hoàng Văn Thắng

Phụ lục

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

18 tháng đầu - phần do Ban Quản lý trung ương các dự án thủy lợi (CPO) thực hiện dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững ĐBSCL (ICRSL)

(kèm theo Quyết định số 2697 /QĐ-BNN-XD ngày 30 / 6 /2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

TT	Ký hiệu	Tên gói thầu	Giá gói thầu		Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện HĐ
			Quy đổi (1000 USD)	(triệu đồng)						
		Dịch vụ tư vấn								
1	CPMU-CS-QCBS-04	Tư vấn hỗ trợ thực hiện dự án	3.480	77.534	vốn vay WB	QCBS	1 giai đoạn 2 túi hồ sơ	Quý IV/2016	Theo thời gian	66 tháng
2	CPMU-CS-QCBS-05	Tư vấn giám sát và đánh giá dự án	700	15.596				Quý IV/2016	Trọn gói	66 tháng
3	CPMU-CS-QCBS-06	Tư vấn nghiên cứu giải pháp phá sóng tạo bãi bồi để bảo vệ đê biển tỉnh Kiên Giang	800	17.824					Theo thời gian	12 tháng
4	CPMU-CS-CQS-01	Giám sát kế hoạch hành động tái định cư (RAP) và kế hoạch phát triển dân tộc thiểu số (EMDP) cho 04 tiểu dự án năm đầu	200	4.456	vốn vay WB	CQS	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III/2016	Trọn gói	60 tháng
5	CPMU-CS-CQS-02	Giám sát Kế hoạch quản lý môi trường (EMP) cho 04 tiểu dự án năm đầu	150	3.342	vốn vay WB	CQS	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III/2016	Trọn gói	60 tháng
6	CPMU-CS-CQS-03	Công ty tư vấn kiểm toán nội bộ	200	4.456	vốn vay WB	CQS	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý I/2017	Trọn gói	66 tháng

TT	Ký hiệu	Tên gói thầu	Giá gói thầu		Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện HĐ
			Quy đổi (1000 USD)	(triệu đồng)						
7	CPMU-CQS-CQS-04	Kiểm toán độc lập - giai đoạn 1	180	4.010	vốn vay WB	CQS	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý I/2017	Trọn gói	36 tháng
8	CPMU-CS-IC-01	Tư vấn cá nhân quốc tế hỗ trợ thực hiện các chính sách an toàn	100	2.228	vốn vay WB	IC		Quý I/2017	Theo thời gian	24 tháng
9	CPMU-NCKT	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi cho tiểu dự án HP1-05 Tăng cường năng lực dự báo chuyên ngành phục vụ quản lý vận hành các công trình thủy		470	vốn đối ứng trung ương	chỉ định thầu	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III/2016	Trọn gói	3 tháng
		Các gói thầu phi tư vấn								
10	CPMU-CW-01	Nâng cấp văn phòng cho CPMU	30	668	vốn vay WB	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV/2016	Theo đơn giá	4 tháng
11	CPMU-GO-01	Thiết bị và đồ đạc văn phòng cho CPMU	50	1.114	vốn vay WB	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV/2016	Trọn gói	2 tháng
12	CPMU-GO-02	Thuê văn phòng tại Cần Thơ	95	2.117	vốn vay WB	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV/2016	Theo đơn giá	66 tháng
		Tổng cộng	**5.985**	**133.815**						

Ghi chú:
QCBS : Tuyển chọn tư vấn trên cơ sở chất lượng và chi phí
CQS: tuyển chọn tư vấn trên cơ sở năng lực tư vấn
IC: Tuyển chọn tư vấn cá nhân

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 2697 /QĐ-BNN-XD	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
	Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu 18 tháng đầu – Phần do Ban Quản lý trung ương các dự án thủy lợi thực hiện, dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (ICRSL)

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ các nghị định: số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Quyết định số 1693/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án ICRSL do Ngân hàng Thế giới tài trợ;

Xét đề nghị của Ban Quản lý trung ương các dự án tại Tờ trình số 888/TTr-CPO-ICRSL ngày 02/6/2016;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình (kèm theo Báo cáo thẩm định số 974 /BC-XD-B2 ngày 24 /6/2016),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu 18 tháng đầu - Phần do Ban Quản lý trung ương các dự án thủy lợi thực hiện - dự án ICRSL với nội dung chi tiết như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Trưởng ban Quản lý trung ương các dự án thủy lợi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Kho Bạc NN TP Hà Nội;
- CPO (3b);
- Lưu: VT, Cục QLXDCT (HN, B2). 1147

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Hoàng Văn Thắng

Phụ lục

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

18 tháng đầu - phần do Ban Quản lý trung ương các dự án thủy lợi (CPO) thực hiện dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững ĐBSCL (ICRSL)

(kèm theo Quyết định số 2697 /QĐ-BNN-XD ngày 30 / 6 /2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

TT	Ký hiệu	Tên gói thầu	Giá gói thầu		Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện HĐ
			Quy đổi (1000 USD)	(triệu đồng)						
		Dịch vụ tư vấn								
1	CPMU-CS-QCBS-04	Tư vấn hỗ trợ thực hiện dự án	3.480	77.534	vốn vay WB	QCBS	1 giai đoạn 2 túi hồ sơ	Quý IV/2016	Theo thời gian	66 tháng
2	CPMU-CS-QCBS-05	Tư vấn giám sát và đánh giá dự án	700	15.596				Quý IV/2016	Trọn gói	66 tháng
3	CPMU-CS-QCBS-06	Tư vấn nghiên cứu giải pháp phá sóng tạo bãi bồi để bảo vệ đê biển tỉnh Kiên Giang	800	17.824					Theo thời gian	12 tháng
4	CPMU-CS-CQS-01	Giám sát kế hoạch hành động tái định cư (RAP) và kế hoạch phát triển dân tộc thiểu số (EMDP) cho 04 tiểu dự án năm đầu	200	4.456	vốn vay WB	CQS	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III/2016	Trọn gói	60 tháng
5	CPMU-CS-CQS-02	Giám sát Kế hoạch quản lý môi trường (EMP) cho 04 tiểu dự án năm đầu	150	3.342	vốn vay WB	CQS	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III/2016	Trọn gói	60 tháng
6	CPMU-CS-CQS-03	Công ty tư vấn kiểm toán nội bộ	200	4.456	vốn vay WB	CQS	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý I/2017	Trọn gói	66 tháng

TT	Ký hiệu	Tên gói thầu	Giá gói thầu		Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện HĐ
			Quy đổi (1000 USD)	(triệu đồng)						
7	CPMU-CQS-CQS-04	Kiểm toán độc lập - giai đoạn 1	180	4.010	vốn vay WB	CQS	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý I/2017	Trọn gói	36 tháng
8	CPMU-CS-IC 01	Tư vấn cá nhân quốc tế hỗ trợ thực hiện các chính sách an toàn	100	2.228	vốn vay WB	IC		Quý I/2017	Theo thời gian	24 tháng
9	CPMU-NCKT	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi cho tiểu dự án HP1-05 Tăng cường năng lực dự báo chuyên ngành phục vụ quản lý vận hành các công trình thủy		470	vốn đối ứng trung ương	chỉ định thầu	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III/2016	Trọn gói	3 tháng
		Các gói thầu phi tư vấn								
10	CPMU-CW-01	Nâng cấp văn phòng cho CPMU	30	668	vốn vay WB	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV/2016	Theo đơn giá	4 tháng
11	CPMU-GO-01	Thiết bị và đồ đạc văn phòng cho CPMU	50	1.114	vốn vay WB	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV/2016	Trọn gói	2 tháng
12	CPMU-GO-02	Thuê văn phòng tại Cần Thơ	95	2.117	vốn vay WB	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV/2016	Theo đơn giá	66 tháng
		Tổng cộng	**5.985**	**133.815**						

Ghi chú:
QCBS : Tuyển chọn tư vấn trên cơ sở chất lượng và chi phí
CQS: tuyển chọn tư vấn trên cơ sở năng lực tư vấn
IC: Tuyển chọn tư vấn cá nhân

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2697 /QĐ-BNN-XD	*Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu 18 tháng đầu – Phần do Ban Quản lý trung ương các dự án thủy lợi thực hiện, dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (ICRSL)

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ các nghị định: số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Quyết định số 1693/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án ICRSL do Ngân hàng Thế giới tài trợ;

Xét đề nghị của Ban Quản lý trung ương các dự án tại Tờ trình số 888/TTr-CPO-ICRSL ngày 02/6/2016;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình (kèm theo Báo cáo thẩm định số 974 /BC-XD-B2 ngày 24 /6/2016),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu 18 tháng đầu - Phần do Ban Quản lý trung ương các dự án thủy lợi thực hiện - dự án ICRSL với nội dung chi tiết như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Trưởng ban Quản lý trung ương các dự án thủy lợi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Kho Bạc NN TP Hà Nội;
- CPO (3b);
- Lưu: VT, Cục QLXDCT (HN, B2). 1147

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Hoàng Văn Thắng

Phụ lục

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

18 tháng đầu - phần do Ban Quản lý trung ương các dự án thủy lợi (CPO) thực hiện dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững ĐBSCL (ICRSL)

(kèm theo Quyết định số 2697 /QĐ-BNN-XD ngày 30 / 6 /2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

TT	Ký hiệu	Tên gói thầu	Giá gói thầu		Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện HĐ
			Quy đổi (1000 USD)	(triệu đồng)						
		Dịch vụ tư vấn								
1	CPMU-CS-QCBS-04	Tư vấn hỗ trợ thực hiện dự án	3.480	77.534	vốn vay WB	QCBS	1 giai đoạn 2 túi hồ sơ	Quý IV/2016	Theo thời gian	66 tháng
2	CPMU-CS-QCBS-05	Tư vấn giám sát và đánh giá dự án	700	15.596				Quý IV/2016	Trọn gói	66 tháng
3	CPMU-CS-QCBS-06	Tư vấn nghiên cứu giải pháp phá sóng tạo bãi bồi để bảo vệ đê biển tỉnh Kiên Giang	800	17.824					Theo thời gian	12 tháng
4	CPMU-CS-CQS-01	Giám sát kế hoạch hành động tái định cư (RAP) và kế hoạch phát triển dân tộc thiểu số (EMDP) cho 04 tiểu dự án năm đầu	200	4.456	vốn vay WB	CQS	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III/2016	Trọn gói	60 tháng
5	CPMU-CS-CQS-02	Giám sát Kế hoạch quản lý môi trường (EMP) cho 04 tiểu dự án năm đầu	150	3.342	vốn vay WB	CQS	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III/2016	Trọn gói	60 tháng
6	CPMU-CS-CQS-03	Công ty tư vấn kiểm toán nội bộ	200	4.456	vốn vay WB	CQS	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý I/2017	Trọn gói	66 tháng

TT	Ký hiệu	Tên gói thầu	Giá gói thầu		Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện HĐ
			Quy đổi (1000 USD)	(triệu đồng)						
7	CPMU-CQS-CQS-04	Kiểm toán độc lập - giai đoạn 1	180	4.010	vốn vay WB	CQS	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý I/2017	Trọn gói	36 tháng
8	CPMU-CS-IC 01	Tư vấn cá nhân quốc tế hỗ trợ thực hiện các chính sách an toàn	100	2.228	vốn vay WB	IC		Quý I/2017	Theo thời gian	24 tháng
9	CPMU-NCKT	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi cho tiểu dự án HP1-05 Tăng cường năng lực dự báo chuyên ngành phục vụ quản lý vận hành các công trình thủy		470	vốn đối ứng trung ương	chỉ định thầu	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III/2016	Trọn gói	3 tháng
		Các gói thầu phi tư vấn								
10	CPMU-CW-01	Nâng cấp văn phòng cho CPMU	30	668	vốn vay WB	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV/2016	Theo đơn giá	4 tháng
11	CPMU-GO-01	Thiết bị và đồ đạc văn phòng cho CPMU	50	1.114	vốn vay WB	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV/2016	Trọn gói	2 tháng
12	CPMU-GO-02	Thuê văn phòng tại Cần Thơ	95	2.117	vốn vay WB	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV/2016	Theo đơn giá	66 tháng
		Tổng cộng	**5.985**	**133.815**						

Ghi chú:
QCBS : Tuyển chọn tư vấn trên cơ sở chất lượng và chi phí
CQS: tuyển chọn tư vấn trên cơ sở năng lực tư vấn
IC: Tuyển chọn tư vấn cá nhân

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2697 /QĐ-BNN-XD	*Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu 18 tháng đầu – Phần do Ban Quản lý trung ương các dự án thủy lợi thực hiện, dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (ICRSL)

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ các nghị định: số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Quyết định số 1693/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án ICRSL do Ngân hàng Thế giới tài trợ;

Xét đề nghị của Ban Quản lý trung ương các dự án tại Tờ trình số 888/TTr-CPO-ICRSL ngày 02/6/2016;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình (kèm theo Báo cáo thẩm định số 974 /BC-XD-B2 ngày 24 /6/2016),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu 18 tháng đầu - Phần do Ban Quản lý trung ương các dự án thủy lợi thực hiện - dự án ICRSL với nội dung chi tiết như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Trưởng ban Quản lý trung ương các dự án thủy lợi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Kho Bạc NN TP Hà Nội;
- CPO (3b);
- Lưu: VT, Cục QLXDCT (HN, B2). 1147

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Hoàng Văn Thắng

Phụ lục

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

18 tháng đầu - phần do Ban Quản lý trung ương các dự án thủy lợi (CPO) thực hiện dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững ĐBSCL (ICRSL)

(kèm theo Quyết định số 2697 /QĐ-BNN-XD ngày 30 / 6 /2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

TT	Ký hiệu	Tên gói thầu	Giá gói thầu		Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện HĐ
			Quy đổi (1000 USD)	(triệu đồng)						
		Dịch vụ tư vấn								
1	CPMU-CS-QCBS-04	Tư vấn hỗ trợ thực hiện dự án	3.480	77.534	vốn vay WB	QCBS	1 giai đoạn 2 túi hồ sơ	Quý IV/2016	Theo thời gian	66 tháng
2	CPMU-CS-QCBS-05	Tư vấn giám sát và đánh giá dự án	700	15.596				Quý IV/2016	Trọn gói	66 tháng
3	CPMU-CS-QCBS-06	Tư vấn nghiên cứu giải pháp phá sóng tạo bãi bồi để bảo vệ đê biển tỉnh Kiên Giang	800	17.824					Theo thời gian	12 tháng
4	CPMU-CS-CQS-01	Giám sát kế hoạch hành động tái định cư (RAP) và kế hoạch phát triển dân tộc thiểu số (EMDP) cho 04 tiểu dự án năm đầu	200	4.456	vốn vay WB	CQS	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III/2016	Trọn gói	60 tháng
5	CPMU-CS-CQS-02	Giám sát Kế hoạch quản lý môi trường (EMP) cho 04 tiểu dự án năm đầu	150	3.342	vốn vay WB	CQS	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III/2016	Trọn gói	60 tháng
6	CPMU-CS-CQS-03	Công ty tư vấn kiểm toán nội bộ	200	4.456	vốn vay WB	CQS	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý I/2017	Trọn gói	66 tháng

TT	Ký hiệu	Tên gói thầu	Giá gói thầu		Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện HĐ
			Quy đổi (1000 USD)	(triệu đồng)						
7	CPMU-CQS-CQS-04	Kiểm toán độc lập - giai đoạn 1	180	4.010	vốn vay WB	CQS	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý I/2017	Trọn gói	36 tháng
8	CPMU-CS-IC 01	Tư vấn cá nhân quốc tế hỗ trợ thực hiện các chính sách an toàn	100	2.228	vốn vay WB	IC		Quý I/2017	Theo thời gian	24 tháng
9	CPMU-NCKT	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi cho tiểu dự án HP1-05 Tăng cường năng lực dự báo chuyên ngành phục vụ quản lý vận hành các công trình thủy		470	vốn đối ứng trung ương	chỉ định thầu	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III/2016	Trọn gói	3 tháng
		Các gói thầu phi tư vấn								
10	CPMU-CW-01	Nâng cấp văn phòng cho CPMU	30	668	vốn vay WB	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV/2016	Theo đơn giá	4 tháng
11	CPMU-GO-01	Thiết bị và đồ đạc văn phòng cho CPMU	50	1.114	vốn vay WB	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV/2016	Trọn gói	2 tháng
12	CPMU-GO-02	Thuê văn phòng tại Cần Thơ	95	2.117	vốn vay WB	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV/2016	Theo đơn giá	66 tháng
		Tổng cộng	**5.985**	**133.815**						

Ghi chú:
QCBS : Tuyển chọn tư vấn trên cơ sở chất lượng và chi phí
CQS: tuyển chọn tư vấn trên cơ sở năng lực tư vấn
IC: Tuyển chọn tư vấn cá nhân